

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN H**  
Bản án số: **312/2023/HS-ST**  
Ngày: 28-6-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN H, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Hà Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Công Danh

Bà Thiều Thị Phi Loan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký TAND thành phố Biên H.

**- Đại diện VKSND thành phố Biên H tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở TAND thành phố Biên H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 168/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 259/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 427/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hi N**, sinh năm 1998, tại tỉnh T; Giới tính: N; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ P, xã P B, huyện P Đ, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: lớp 11/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn T, sinh năm 1966, con bà: Lê Thị M, sinh năm 1967. Gia đình bị cáo có 03 (ba) anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được tại ngoại.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/6/2022, Nguyễn Hi N đi bộ đến cửa hàng điện thoại di động “Mạnh H” địa chỉ: khu phố 4, phường Long Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, do anh Nguyễn Văn Hòa (sinh năm 1984, HKTT: xã Hành Thiện,

huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi) làm chủ, với mục đích lừa đảo chiếm đoạt tiền của anh H để lấy tiền chơi game. N nói với anh H là muốn mua điện thoại và yêu cầu anh H cho xem chiếc điện thoại di động Iphone 7, với mục đích sử dụng điện thoại để chơi game. Sau đó, N nhờ anh Hòa chuyển 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) vào tài khoản số 040085578841, tại ngân hàng Sacombank, chủ tài khoản Nguyễn Hi N và nói dối anh Hòa rằng sau 30 phút sẽ có bạn của N đem tiền đến trả. Anh H nhờ anh H (sinh năm 1984, cư trú tại: tổ 13, khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa), sử dụng tài khoản của anh H chuyển tiền vào tài khoản do N cung cấp. Sau đó, N lắp sim điện thoại số 0338354201 đem theo trong người vào điện thoại Iphone 7, tải các ứng dụng game về điện thoại, rồi chơi game hết số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). N tiếp tục nhờ anh H chuyển thêm 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng), nhưng anh H không đồng ý. Sau khi chờ đợi, không có bạn của N đến trả tiền nên anh Hòa đã trình báo Công an phường Long Bình lập hồ sơ, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 2.500.000 đồng cho bị hại anh H, anh H không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh H không có yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 181/CT-VKSBH ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Hi N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015.

### **Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa:**

Về quan điểm truy tố, tội danh, hình phạt đối với bị cáo:

#### **1. Về quan điểm truy tố, tội danh:**

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hi N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015.

#### **2. Về hình phạt:**

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hi N với mức án từ 06 – 08 tháng tù giam.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo như: bị cáo đã nhận Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hi N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 21/6/2022, tại cửa hàng điện thoại di động “Mạnh H”, địa chỉ: khu phố 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Hi N đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*) của anh Nguyễn Văn Hòa thì bị phát hiện, điều tra xử lý.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật tố tụng hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên H đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo nhận thức rõ hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng bị cáo vẫn thực hiện và dùng thủ đoạn gian dối nhằm khiến cho bị hại tin tưởng và giao tài sản cho bị cáo chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân, xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải có mức hình phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục hậu quả nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Hi N đã bồi thường cho bị hại anh H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh H không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 của anh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên H đã trả lại cho anh H là đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hi N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hi N 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

**2.** Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hi N phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**3.** Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSNDTP.Biên H
- Công an tp.Biên H;
- Chi cục THADS tp.Biên H;
- Bị cáo – Nhà tạm giữ;
- Thi hành án hình sự;
- Bị hại;
- Lưu (3).

**Võ Thị Hà Vân**